TÒA ÁN NHÂN DÂN **HUYỆN THOẠI SƠN** **TỈNH AN GIANG**	**CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM** **Độc lập - Tự do - Hạnh phúc**

Bản án số: **27**/2022/DS-ST
Ngày 17/5/2022
V/v: "*Tranh chấp hợp đồng vay tài sản*"

NHÂN DANH
NƯỚC CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM

TÒA ÁN NHÂN DÂN HUYỆN THOẠI SƠN, TỈNH AN GIANG

- Thành phần Hội đồng xét xử sơ thẩm gồm có:

Thẩm phán - Chủ tọa phiên tòa: Bà Mai Thị Vân.

Các Hội thẩm nhân dân: 1. Ông Nguyễn Văn Hòa;

2. Ông Lê Minh Thắng.

- Thư ký phiên tòa: Bà Nguyễn Thị Ngọc Khuyên – Thư ký Tòa án nhân dân huyện Thoại Sơn, tỉnh An Giang.

- Đại diện Viện kiểm sát nhân dân huyện Thoại Sơn, tỉnh An Giang tham gia phiên tòa: Bà Phan Thị Dáng Hương - Kiểm sát viên.

Ngày 17 tháng 5 năm 2022 tại Trụ sở Tòa án nhân dân huyện Thoại Sơn, tỉnh An Giang xét xử sơ thẩm công khai vụ án dân sự thụ lý số: 168/2021/TLST-DS ngày 01 tháng 12 năm 2021 về việc *"tranh chấp hợp đồng vay tài sản"* theo quyết định đưa vụ án ra xét xử số: 59/2022/QĐXXST-DS ngày 05 tháng 4 năm 2022 và quyết định hoãn phiên tòa số: 62/2022/QĐST-DS ngày 22 tháng 4 năm 2022, giữa các đương sự:

1. Nguyên đơn: Ông **NHT**, sinh năm 1969;

Địa chỉ: …., xã ĐTh, huyện Thoại Sơn, tỉnh An Giang. Có mặt.

2. Bị đơn: Ông **NNK**, sinh năm 1998

Địa chỉ: ấp H, xã ĐTh, huyện Thoại Sơn, tỉnh An Giang. Vắng mặt.

NỘI DUNG VỤ ÁN:

** Theo đơn khởi kiện, lời khai trong quá trình giải quyết vụ án nguyên đơn là ông NHT trình bày như sau*:

Ông có cho ông NNK vay nhiều lần tiền với số tiền tổng cộng là 15.000.000đ, cụ thể như sau:

- Ngày 15/8/2019, ông K viết biên nhận vay số tiền 10.000.000đ;

- Ngày 28/10/2019, ông K viết biên nhận vay số tiền 5.000.000đ.

Khi vay, lãi suất hai bên tự thỏa thuận miệng, không ghi vào biên nhận nợ.

Sau khi ký biên nhận vay tiền tới nay, ông K không trả cho ông được khoản nào và hiện nay vẫn còn nợ số tiền 15.000.000đ.

Nay ông yêu cầu ông K có nghĩa vụ trả cho ông số tiền 15.000.000đ (mười lăm triệu đồng) và tiền lãi theo quy định của pháp luật tính từ ngày ký biên nhận nợ vay đến ngày xét xử.

Tại phiên tòa, ông T yêu cầu tính lãi suất đối với số tiền vay 15.000.000đ tính từ ngày 28/10/2019 đến ngày xét xử 17/5/2022, làm tròn là 30 tháng tiền lãi.

* Ông NNK đã được Tòa án tống đạt thông báo thụ lý vụ án và triệu tập hợp lệ để tham gia phiên họp kiểm tra việc giao nộp, tiếp cận, công khai chứng cứ và hòa giải cũng như tham gia phiên tòa ngày hôm nay nhưng vắng mặt không có lý do. Ông K không cung cấp tự khai cũng như tài liệu chứng cứ gì liên quan đến yêu cầu khởi kiện của nguyên đơn.

* Ý kiến của Kiểm sát viên tại phiên tòa: việc tuân theo pháp luật tố tụng của Thẩm phán, Hội đồng xét xử, Thư ký phiên tòa: Thẩm phán, Hội đồng xét xử, Thư ký đã tuân theo đúng các quy định của Bộ luật Tố tụng dân sự về xét xử sơ thẩm vụ án.

Việc chấp hành pháp luật của người tham gia tố tụng: người tham gia tố tụng đã thực hiện đúng, đầy đủ quyền và nghĩa vụ tố tụng theo quy định của pháp luật. Riêng bị đơn được triệu tập hợp lệ nhưng vắng mặt không lý do nên đã tự từ bỏ quyền của mình.

Về việc giải quyết vụ án: đề nghị Hội đồng xét xử áp dụng Điều 463, 466, khoản 2 Điều 468 BLDS 2015: Chấp nhận yêu cầu khởi kiện của nguyên đơn, buộc bị đơn NNK trả cho nguyên đơn NHT số tiền 15.000.000đ và lãi suất tính từ ngày 28/10/2019 đến ngày 17/5/2022 theo mức lãi suất 10%/năm; Bị đơn nộp án phí theo quy định pháp luật.

NHẬN ĐỊNH CỦA TÒA ÁN:

Sau khi nghiên cứu các tài liệu có trong hồ sơ vụ án được thẩm tra tại phiên tòa, ý kiến phát biểu của Kiểm sát viên tại phiên tòa Hội đồng xét xử (HĐXX) nhận định như sau:

[1] Về thủ tục tố tụng:

[1.1] Về quan hệ pháp luật: Ông T yêu cầu ông K trả số tiền nợ vay 15.000.000đ (mười lăm triệu đồng). Do đó, Tòa án xác định quan hệ pháp luật tranh chấp trong vụ án này là "Hợp đồng vay tài sản" theo quy định tại Điều 463 Bộ luật Dân sự năm 2015.

[1.2] Về thẩm quyền giải quyết: Ông K đang cư trú tại ấp Hòa Tân, xã Định Thanh, huyện Thoại Sơn, tỉnh An Giang nên Tòa án nhân dân huyện Thoại Sơn thụ lý giải quyết là đúng theo quy định tại khoản 3 Điều 26, điểm a khoản 1 Điều 35 và điểm a khoản 1 Điều 39 Bộ luật Tố tụng dân sự năm 2015.

[1.3] Về sự vắng mặt của đương sự: Ông NNK (là bị đơn trong vụ án) đã được Tòa án triệu tập hợp lệ đến phiên toà xét xử lần thứ hai nhưng vẫn vắng mặt không có lý do. Căn cứ Điều 227, Điều 228 Bộ luật Tố tụng dân sự, Toà án vẫn tiến hành xét xử vụ án vắng mặt ông K.

[2] Về nội dung vụ án:

[2.1] Đối với yêu cầu khởi kiện của ông T, HĐXX xét thấy:

Căn cứ vào biên nhận ngày 15/8/2019 và ngày 28/10/2019 do ông T cung cấp thể hiện số tiền tổng cộng ông K vay của ông T là 15.000.000đ. Phía dưới các biên nhận nợ đều có chữ ký của ông NNK. Như vậy, có đủ cơ sở kết luận ông K có vay của ông T số tiền 15.000.000đ.

Theo ông T trình bày, sau khi vay tiền, ông K không trả được cho ông khoản tiền nào. Do đó, ông yêu cầu ông K trả cho ông số tiền 15.000.000đ. Ông K không trả nợ là vi phạm nghĩa vụ trả nợ của bên vay theo quy định tại Điều 466 Bộ luật Dân sự năm 2015. Do đó, yêu cầu khởi kiện của ông T là có cơ sở nên được HĐXX chấp nhận.

Ông K vắng mặt và không đưa ra chứng cứ chứng minh nên phải chịu hậu quả của việc không chứng minh theo quy định tại khoản 4 Điều 91 Bộ luật Tố tụng dân sự.

[2.2] Đối với yêu cầu tính lãi: xét thấy tại 02 biên nhận nợ không ghi nhận lãi suất, ông T có yêu cầu tính lãi suất theo quy định pháp luật do đó có căn cứ khoản 2 Điều 468 Bộ luật Dân sự năm 2015 áp dụng mức lãi suất là 10%/năm,

thời hạn tính lãi suất từ khi viết biên nhận nợ ngày 28/10/2019 đến ngày xét xử 17/5/2022 (ông T đồng ý làm tròn 30 tháng) là có căn cứ nên được chấp nhận.

Từ ngày 28/10/2019 đến ngày xét xử 17/5/2022 là 30 tháng (đã làm tròn), số tiền lãi là: 15.000.000đ x 10%/năm x 30 tháng = 3.750.000đ (ba triệu bảy trăm năm mươi nghìn đồng).

[3] Lời phát biểu của Kiểm sát viên tại phiên tòa về nội dung giải quyết vụ án là phù hợp với quy định của pháp luật nên được HĐXX chấp nhận.

[4] Về án phí dân sự sơ thẩm: Do yêu cầu của nguyên đơn được chấp nhận nên ông K phải chịu nộp án phí dân sự sơ thẩm theo quy định của pháp luật.

Vì các lẽ trên,

QUYẾT ĐỊNH:

Căn cứ:

- Khoản 3 Điều 26, điểm a khoản 1 Điều 35 và điểm a khoản 1 Điều 39, Điều 147, Điều 227, Điều 228, Điều 266, Điều 273 và Điều 278 Bộ luật Tố tụng dân sự năm 2015;

- Điều 463, Điều 466 và khoảng 2 Điều 468 Bộ luật Dân sự năm 2015;

- Nghị quyết 326/2016/UBTVQH14 ngày 30 tháng 12 năm 2016 của Ủy ban Thường vụ Quốc hội quy định về mức thu, miễn, giảm, thu, nộp, quản lý và sử dụng án phí và lệ phí tòa án.

*** Tuyên xử*:***

1. Chấp nhận toàn bộ yêu cầu khởi kiện của ông NHT:

Buộc ông NNK có trách nhiệm trả cho ông NHT số tiền tổng cộng là 18.750.000đ (mười tám triệu, bảy trăm năm mươi nghìn đồng). Trong đó, số tiền vốn vay là 15.000.000đ (mười lăm triệu đồng) và số tiền lãi là 3.750.000đ (ba triệu, bảy trăm năm mươi nghìn đồng).

Kể từ ngày có đơn yêu cầu thi hành án của người được thi hành án cho đến khi thi hành xong tất cả các khoản tiền, hàng tháng bên phải thi hành án còn phải chịu khoản tiền lãi của số tiền còn phải thi hành án theo mức lãi suất quy định tại khoản 2 Điều 468 Bộ luật dân sự năm 2015.

2. Về án phí dân sự sơ thẩm:

- Hoàn trả cho ông NHT số tiền 375.000đ (ba trăm bảy mươi lăm nghìn đồng) tạm ứng án phí đã nộp theo biên lai thu số 0008745 ngày 30/11/2021 của Chi cục Thi hành án Dân sự huyện Thoại Sơn.

- Ông NNK phải chịu 938.000đ (chín trăm ba mươi tám nghìn đồng) án phí dân sự sơ thẩm.

Trường hợp bản án được thi hành theo quy định tại Điều 2 Luật thi hành án dân sự thì người được thi hành án dân sự, người phải thi hành án dân sự có quyền thoả thuận thi hành án, quyền yêu cầu thi hành án, tự nguyện thi hành án hoặc bị cưỡng chế thi hành án theo quy định tại Điều 6, Điều 7 và Điều 9 Luật thi hành án dân sự; thời hiệu thi hành án được thực hiện theo quy định tại Điều 30 Luật thi hành án dân sự.

Ông T được quyền kháng cáo trong hạn 15 ngày kể từ ngày tuyên án. Ông K được quyền kháng cáo trong thời hạn 15 ngày kể từ ngày bản án được tống đạt hợp lệ./.

Nơi nhận:
- TAND tỉnh An Giang.
- VKSND H.Thoại Sơn.
- Chi cục THADS H.Thoại Sơn.
- Các đương sự (Để thi hành).
- Lưu VP, HS.

TM. HỘI ĐỒNG XÉT XỬ
Thẩm phán - Chủ toạ phiên toà

Mai Thị Vân